

# HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH HỆ THỐNG CHỮA CHÁY FM-200

## I- CHÚ THÍCH C ĐÈN VÀ CÁC PHÍM THƯỜNG DÙNG:

<b>Fire:</b>	Đèn báo có sự kiện cháy.
<b>Power on:</b>	Đèn báo có nguồn.
<b>Power trouble:</b>	Đèn báo có lỗi phần nguồn.
<b>General trouble:</b>	Đèn báo có lỗi trên trung tâm báo cháy (lỗi nói chung).
<b>System trouble:</b>	Đèn báo có lỗi hệ thống.
<b>Buzzer Silenced:</b>	Đèn báo đã làm câm tiếng chuông.
<b>Zone 1, 2, 3:</b>	Đèn vàng báo lỗi-kiểm tra-vô hiệu hóa, đèn đỏ báo cháy.
<b>Extinguishant Release:</b>	Đèn báo đã xả khí.
<b>Release Imminent:</b>	Đèn báo chờ xả khí.
<b>1st Stage Activated:</b>	Đèn báo 1 ngõ kích hoạt.
<b>Release Trouble:</b>	Đèn báo lỗi ngõ xả khí.
<b>Manual Extinguishant Release:</b>	Phím bấm xả khí.
<b>Silence/Sound Alarm:</b>	Phím làm tắt/mở lại tiếng chuông.
<b>Silence Buzzer:</b>	Phím làm tắt tiếng bíp trên trung tâm báo cháy.
<b>Reset:</b>	Phím khởi động lại hệ thống.
<b>Lamp test:</b>	Phím kiểm tra tất cả các đèn trên mặt trung tâm báo cháy.
<b>Enable Access :</b>	Khóa truy cập vào mức 2.
<b>Main Fail:</b>	Đèn báo mất nguồn AC.
<b>CPU Trbl:</b>	Đèn báo lỗi CPU.
<b>Aux. 24V Trbl :</b>	Đèn báo lỗi ngõ AUX.
<b>Batt. Fail :</b>	Đèn báo mất nguồn acquy.
<b>Earth Trbl. :</b>	Đèn báo lỗi chạm đất.
<b>NAC 1-2-3 Trbl:</b>	Đèn báo lỗi ngõ NAC 1, 2, 3.

## II- THAO TÁC SAU KHI CHỮA CHÁY:

Sau khi chắc chắn công tác chữa cháy đã hoàn tất, tiến hành khôi phục (RESET) Trung tâm báo cháy trở về điều kiện hoạt động bình thường.

Nếu báo cháy bằng nhấn Hộp báo cháy bằng tay, thì **phải Reset Hộp báo cháy (nút nhấn xả khí) trước khi Reset trung tâm báo cháy**. Nếu Reset Trung tâm báo cháy trước khi Reset Nút nhấn báo cháy, Trung tâm báo cháy sẽ tiếp tục báo động trở lại.

### • Cách RESET hệ thống:

- Dùng chìa khóa **Enable Access** để chuyển sang mức 2.
- Ấn nút RESET trên mặt trung tâm.

Sau khi đã RESET xong, phải chắc chắn hệ thống trở về trạng thái hoạt động bình thường:

*Đèn báo nguồn “POWER ON” sáng, các đèn khác tắt.*

**Hướng dẫn sử dụng hệ thống cảnh báo & Điều khiển xả khí FM200 - Hòa Lạc MTSO.**

### III- THAO TÁC TẮT TIẾNG CHUÔNG, CÒI:

Tham khảo tài liệu kèm theo trung tâm báo cháy để biết cách phân biệt sự cố.

Đề nghị thông báo với đơn vị lắp đặt tới kiểm tra, sửa chữa khi Hệ thống có sự cố.

- **Tắt còi báo động chính (còi gắn bên trong Trung tâm báo cháy):**

- Nhấn phím “**Silence Buzzer**”, còi báo động tắt.
- Còi báo động sẽ kêu lại nếu trung tâm nhận được tín hiệu báo cháy khác.

- **Tắt tiếng chuông/còi báo cháy (cả bên trong và ngoài trung tâm):**

- Nhấn phím “**Silence/Sound Alarm**” tắt cả chuông báo cháy bị tắt.

- **Mở lại tiếng chuông còi của hệ thống:**

- Nhấn phím “**Silence/Sound Alarm**”.

### IV- THAO TÁC KHI CÓ CHÁY:

Khi tủ nhận được tín hiệu báo cháy từ Zone1 thì đây là tín hiệu được đưa về từ tủ HSSD (tủ cảnh báo sớm). Zone1 này có chức năng cảnh báo nhưng không có chức năng kết hợp xả khí.

Khi tủ nhận được tín hiệu báo cháy từ Zone2, đèn Fire sáng và đèn Zone2 tương ứng bị cháy nhấp nháy. Đèn “**1st Stage Activated**” sáng, các chuông và đèn sẽ kích hoạt.

Khi tủ nhận được tín hiệu báo cháy từ Zone3, đèn Fire sáng và đèn Zone3 tương ứng bị cháy nhấp nháy. Đèn báo chờ xả khí “**Release Imminent**” sáng, màn hình hiển thị đếm ngược thời gian xả khí (thời gian đếm ngược tùy chỉnh được, trong khoảng thời gian đếm ngược này nếu muốn Reset lại thời gian đếm ngược từ đầu thì “Nhấn và Giữ nút ABORT” cho đến khi thời gian đếm ngược trở về mức ban đầu). Hết thời gian đếm ngược trên thì đèn báo đã xả khí “**Extinguishant Release**” sáng, và lúc này trạng thái xả khí được kích hoạt và xả trong khoảng thời gian được thiết lập.

- **Nút “ABORT” : Tạm dừng xả khí bằng tay - Thao tác nhấn và giữ**

Khi đó đèn “**Abort Activated**” sáng. Chỉ có tác dụng 1 lần.

- **Nút “Manual Extinguishant Release”:**

Nút nhấn xả khí bằng tay (bao gồm: hoặc nút nhấn trực tiếp trên tủ xả khí hoặc nút gạt bên ngoài được kết nối đến tủ). Khi kích hoạt thì đèn báo chờ xả khí “**Release Imminent**” sáng, màn hình hiển thị đếm ngược thời gian xả khí. Hết thời gian đếm thì đèn báo đã xả khí “**Extinguishant Release**” sáng.

# HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH HỆ THỐNG CẢNH BÁO CHÁY 8 KÊNH THƯỜNG

Hệ thống báo cháy (HTBC) gồm nhiều khu vực. Mỗi khu vực tương ứng với một Zone của Trung tâm báo cháy. Tên của khu vực được ghi trên mặt Tủ báo cháy. Khi có cháy hoặc có sự cố ở khu vực nào, đèn của khu vực đó sẽ sáng.

## I- THAO TÁC KHI CÓ CHÁY:

Khi có cháy Hệ thống báo cháy thể hiện như sau:

- Đèn Fire trên tủ sáng
- Đèn Zone tương ứng với khu vực có cháy: sáng.
- Còi chính bên trong tủ báo cháy và chuông khu vực kêu.
- Quan sát đèn trên Tủ báo cháy để xác định chính xác khu vực có cháy.
- Khẩn trương tới khu vực có báo động để xác định vị trí cháy.
- Báo Cảnh sát PCCC (số: 114) và thực hiện chữa cháy bằng phương tiện tại chỗ.

## II- THAO TÁC SAU KHI CHỮA CHÁY

Sau khi chắc chắn công tác chữa cháy đã hoàn tất, tiến hành khôi phục (RESET) HTBC trở về điều kiện hoạt động bình thường.

Nếu báo cháy bằng nhấn Hộp báo cháy bằng tay, thì phải Reset Hộp báo cháy trước khi Reset trung tâm báo cháy. Nếu Reset Trung tâm báo cháy trước khi Reset Hộp báo cháy, TTBC sẽ tiếp tục báo động trở lại.

- Dùng chìa khoá truy cập mức 2.
- Ấn nút “Reset” để khôi phục (Reset) hệ thống.
- Sau khi đã RESET xong, phải chắc chắn hệ thống trở về trạng thái hoạt động bình thường:
  - Đèn báo nguồn điện xoay chiều “Power on” sáng.
  - Các đèn khác tắt.

## III- THAO TÁC KHI BÁO SỰ CỐ:

Đề nghị thông báo với đơn vị lắp đặt tới kiểm tra, sửa chữa khi Hệ thống có sự cố.

- Tắt còi báo động chính và chuông:
  - Tắt còi báo động chính: (còi gắn bên trong Tủ báo cháy)
    - Dùng chìa khoá truy cập mức 2
    - Nhấn nút “Alarm/ Fault Warning Silence”, còi báo động tắt. Và đèn “Alarm/ Fault Warning Silence” sáng.
    - Còi báo động sẽ kêu lại nếu TTBC nhận được tín hiệu báo cháy khác.
  - Tắt tiếng chuông/còi báo cháy:
    - Nhấn nút “Silence /Sound alarm” tắt cả chuông báo cháy bị tắt.

## IV- CÁC THAO TÁC VẬN HÀNH BỔ SUNG:

- Trạng thái bình thường:

Ở trạng thái bình thường khi toàn bộ hệ thống hoạt động tốt chỉ có đèn Power on màu xanh sáng.

- Khi báo cháy:

*Hướng dẫn sử dụng hệ thống cảnh báo & Điều khiển xả khí FM200 - Hòa Lạc MTSO.*

Khi tủ nhận được tín hiệu báo cháy từ đầu báo hoặc nút nhấn, đèn Fire sáng và đèn zone tương ứng bị cháy nhấp nháy. Role Fire và Local Fire kích hoạt và truyền tín hiệu đến bất kì hệ thống nào nối với nó, tất cả các chuông kết nối đến mạch chuông sẽ làm việc.

- Tắt /mở tiếng chuông:

Nút silence/ sound alarms chỉ hoạt động ở mức 2, khi khoá được vận. Để tắt tiếng chuông ấn nút silence/ sound alarms khi đó đèn báo cháy zone đang cháy sẽ chuyển từ đang chớp sang sáng liên tục. Để mở lại tiếng chuông ấn nút silence/ sound alarms lại lần nữa.

- Reset:

Vận khoá truy cập mức 2, ấn nút reset.

- Zone lỗi:

Bất kì điều kiện nào như gỡ đầu báo ra khỏi đế, đứt dây, chập dây, thiếu điện trở cuối đường dây đều gây ra lỗi, khi đó đèn tương ứng với zone bị lỗi sẽ sáng.

- Lỗi nguồn:

Mất nguồn cung cấp chính hoặc accqui bị ngắt, yếu đều gây ra lỗi nguồn, khi đó đèn Fault và Power Fault LEDs sáng.

- Lỗi hệ thống:

Đèn System Fault LED sáng chỉ ra bộ nhớ chưa được set, hoặc lỗi.

- Kiểm tra đèn:

Khi ấn nút Lamp Test, tất cả các đèn led trên mặt tủ sẽ sáng và còi buzzer kêu cho biết các đèn này còn làm việc, bất kì đèn nào không sáng khi ấn nút này cần được thay thế sửa chữa. Nút này có thể ấn ở bất kì mức truy cập nào.

- Sự vô hiệu hoá:

Có thể tắt một hay nhiều bộ phận nào đó của hệ thống. Điều này có thể bắt buộc khi có công trình đang làm việc có thể gây lỗi cho hệ thống.

- Vô hiệu hoá zone:

Để vô hiệu hoá zone, Vận khoá truy cập mức 2, ấn nút Mode cho đến khi hiện kí tự “d” xuất hiện, ấn nút Select chọn zone, sau đó ấn Enter, chấm đỏ bên phải đèn led 7 đoạn chớp sáng. Khi đó đèn Disable Led và đèn Zone Fault Led tương ứng sáng.

- Vô hiệu hoá mạch chuông:

Để vô hiệu hoá ngõ ra chuông, ấn nút Mode cho đến khi led 7 đoạn hiện “db”. Ấn nút Enter, khi đó ngõ ra chuông bị vô hiệu hoá, đèn Disable và souden Fault led sáng